

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý Cổ đông.

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG**

Mã chứng khoán: VLA

Trụ sở: số 81, đường Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội, Việt Nam.

Địa điểm giao dịch: Số nhà 1204, Tòa 17-T5, Đường Hoàng Đạo Thúy, P. Yên Hòa, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.665.55854

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Hữu Thuận

Địa chỉ: Số nhà 1204, Tòa 17-T5 Đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.665.55854

DD: 0886222629

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo quản trị bán niên 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website: vla.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm

- Báo cáo quản trị bán niên 2026.

Người thực hiện công bố thông tin



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Thuận

Số: 47/2026/BC-VLA

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty:** Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 81, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- **Địa chỉ làm việc:** SN 1204, Đ. Hoàng Đạo Thúy, P. Yên Hòa, Hà Nội
- **Điện thoại:** 024.6655.5854 Fax: Email: vlagroup.jsc@gmail.com
- **Vốn điều lệ:** 39.959.960.000
- **Mã chứng khoán:** VLA
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2026/NQ-ĐHĐCĐVLA	16/04/2026	- Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động kinh doanh cho năm 2026. - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch hoạt động cho HĐQT năm 2026. - Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, BGĐ, và hoạt động của BKS

			năm 2025, kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2026. 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty. 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2026. 6. Thông qua phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025. 7. Thông qua việc thực hiện trả thù lao năm 2025 và kế hoạch trả thù lao năm 2026 cho thành viên HĐQT, BKS. 8. Thông qua chỉnh sửa, bổ sung, thay thế ngành nghề kinh doanh. 9. Thông qua bổ sung, sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty. 10. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm của năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT (Ông/Bà)	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Quang Thịnh	Chủ tịch HĐQT (thành viên không điều hành)	19/02/2024	
2	Nguyễn Hữu Thuận	PCT.HĐQT – kiêm GĐ (thành viên điều hành)	19/02/2024	
3	Nguyễn Văn Đức	TV. HĐQT (thành viên không điều hành)	19/02/2024	

4	Nguyễn Thành Tiến	TV. HĐQT (thành viên không điều hành)	19/02/2024	
6	Dương Thế Quang	TV. HĐQT độc lập	17/06/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT (Ông/Bà)	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thành Tiến	10/10	100%	
2	Nguyễn Hữu Thuận	10/10	100%	
3	Nguyễn Văn Đức	10/10	100%	
4	Trần Quang Thịnh	10/10	100%	
6	Dương Thế Quang	10/10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban giám đốc.
- Chỉ đạo công tác điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo duy trì sự ổn định.
- Chỉ đạo công tác Quan hệ cổ đông, củng cố lòng tin đồng hành cùng Công ty vượt qua những giai đoạn khó khăn.
- Giám sát việc chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc trong quản trị các nguồn lực phù hợp với định hướng phát triển của công ty.
- Chỉ đạo công tác đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng làm việc của Cán bộ nhân viên, tăng cường các hoạt động giải trí và đời sống tạo niềm hứng khởi, động lực cống hiến của Cán bộ nhân viên trong Công ty

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm của năm 2026):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	013/2026/HĐQT-VLA	02/01/2026	Thông qua phương án xử lý công nợ phải thu của Ông Trần Văn Thắng	100%
2	016/2026/NQ.HĐQT-VLA	08/01/2026	Hợp tác đầu tư	100%
3	023/2026/NQ.HĐQT-VLA	11/02/2026	Hợp tác đầu tư	100%
4	026/2026/NQ.HĐQT-VLA	23/02/2026	Hợp tác đầu tư	100%
5	029/2026/NQ.HĐQT-VLA	03/03/2026	Hợp tác đầu tư	100%
6	033/2026/NQ.HĐQT-VLA	03/03/2026	Phê duyệt phương án tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026	100%
7	043/2026/NQ.HĐQT-VLA	12/03/2026	Hợp tác đầu tư	100%
8	25/2026/NQ.HĐQT-VLA	31/03/2026	Miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch-Đầu tư – Kinh doanh	100%
9	043/2026/NQ.HĐQT-VLA	09/04/2026	Bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc công ty	100%
10	063/2026/NQ.HĐQT-VLA	23/04/2026	Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ chủ tịch HĐQT	100%
11	073/2026/NQ.HĐQT-VLA	05/05/2026	Miễn nhiệm chức vụ Người đại diện pháp luật của Công ty	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm của năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán (Ông/Bà)	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Tâm	Trưởng ban	19/02/2024	Cử nhân tài chính
2	Ông Nguyễn Huy Bảo	Thành viên BKS	19/02/2024	Cử nhân công nghệ thực phẩm
3	Bà Hà Thúy Hằng	Thành viên BKS	19/02/2024	Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán (Ông/Bà)	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Tâm	1/1	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Huy Bảo	1/1	100%	100%	
3	Bà Hà Thúy Hằng	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

BKS tiến hành hoạt động giám sát đối với HĐQT, Ban giám đốc thông qua việc cử các thành viên tham gia thảo luận và cho ý kiến nếu thấy cần thiết tại các cuộc họp của HĐQT và Ban giám đốc. Trưởng BKS đã tổ chức các cuộc họp của BKS để đánh giá và rút kinh nghiệm trong hoạt động kiểm tra giám sát theo đúng quy định của pháp luật. Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào từ cổ đông trong 6 tháng đầu năm 2026. Nội dung các hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban giám đốc như sau:

- Theo dõi, giám sát và kiểm tra hoạt động kế toán tài chính của Công ty thẩm định các báo cáo tài chính; tìm kiếm, đánh giá, lựa chọn các đơn vị kiểm toán có đủ năng lực và có đủ điều kiện thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty theo quy định của pháp luật, để kiến nghị với Hội đồng quản trị đưa vào nội dung họp ĐHĐCĐ.

- Giám sát và nhắc nhở HĐQT và Ban giám đốc thực hiện đúng trình tự các bước tổ chức họp ĐHĐCĐ, giám sát, theo dõi việc thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Cử người tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc, xem xét tính phù hợp của các nghị quyết, quyết định căn cứ trên tình hình hoạt động thực tế của Công ty, điều lệ tổ chức hoạt động, quy chế quản trị nội bộ, và các quy định của pháp luật có liên quan;
- Giám Ban giám đốc trong hoạt động quản trị Công ty, cũng như thực hiện các nội dung trong nghị quyết của HĐQT, và triển khai các kế hoạch, và kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại từng thời kỳ của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin, và có ý kiến đối với HĐQT

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc được thực hiện xuyên suốt trong năm, bao gồm các nội dung.

- Phối hợp trong việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty;
- Phối hợp trong việc thực hiện các nội dung họp đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời, đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm định kỳ;
- Phối hợp trong việc chỉnh sửa, bổ sung các quy chế nội bộ và Điều lệ của Công ty, đảm bảo vừa đúng theo quy định của pháp luật, vừa phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty;
- Phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động kế toán tài chính, và các hoạt động quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Phối hợp trong việc thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Thường xuyên nắm bắt tình hình và kiểm soát nội bộ về tình hình hoạt động của công ty.
- Đôn đốc, giám sát, thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật về chứng khoán.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành (Ông/ Bà)	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Hữu Thuận	04/10/1990	Cử nhân công nghệ thông tin	Bổ nhiệm GD ngày 09/04/2026
2	Bà Nguyễn Thu Hà	10/11/1989	Cử nhân tài chính ngân hàng	Bổ nhiệm PGD ngày 25/10/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thị Hà	28/01/1988	Cử nhân Kế toán – Tài chính – Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 01/12/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác của công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác tham gia các khóa đào tạo theo quy định của công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 1 kèm theo)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	--	------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thành Tiến	TV. HĐQT			01/01/2026-30/06/2026	151/2022/NQ-HĐQTVLA ngày 22/12/2022	Trên cơ sở hợp đồng số 03/2022/HĐ-VLA ngày 03/01/2022 với Ông Nguyễn Thành Tiến về việc thuê ông làm chuyên gia giảng dạy. Trong 6 tháng đầu năm 2026: -Trả chi phí giảng viên: 8.994.510 đồng; - Phải trả chi phí giảng viên: 4.099.900 đồng;	

2	Đặng Trọng Khang	Cổ đông lớn			01/01/2026-30/06/2026	149/2022/NQ-HĐQTVLA ngày 02/12/2022	Trên cơ sở Hợp đồng số 23/2022/HSDTP-VLA ngày 02/12.2022 về việc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang được phép sử dụng Tác phẩm của ông Đặng Trọng Khang. Trong 6 tháng đầu năm 2026: -Trả chi phí bản quyền bài giảng: 191.862.000 đồng; -Phải trả chi phí bản quyền bài giảng: 134.640.000 đồng;	
---	------------------	-------------	--	--	-----------------------	-------------------------------------	---	--



Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- UBCK, SGDCK
- Lưu: TK, Website



Trần Quang Thịnh

PHỤ LỤC 01 - DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Quang Thịnh		Chủ tịch HĐQT			19/02/2024			Người nội bộ
2	Dương Thế Quang		TV. HĐQT độc lập			17/06/2024			Người nội bộ
3	Nguyễn Hữu Thuận		Giám đốc			30/07/2020			Người nội bộ/Cổ đông lớn
4	Nguyễn Thành Tiến		Thành viên HĐQT kiêm người phụ trách			19/02/2024			Người nội bộ/Cổ đông lớn

			quản trị công ty						
5	Nguyễn Văn Đức		TV. HDQT			19/02/2024			Người nội bộ
6	Nguyễn Thu Hà		PGĐ			25/10/2021			Người nội bộ
7	Nguyễn Thị Tâm		Trưởng BKS			19/02/2024			Người nội bộ
8	Nguyễn Huy Bảo		TV.BKS			19/02/2024			Người nội bộ
9	Hà Thúy Hằng		TV.BKS			19/02/2024			Người nội bộ
10	Đỗ Thị Hà		Kế toán trưởng			01/12/2025			Người nội bộ
11	Đặng Trọng Khang					2020			Cổ đông lớn sở hữu trên 10% cổ phần

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày đăng ký cuối cùng: 23/3/2026)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Quang Thịnh		Chủ tịch HĐQT			95.090	2,37	Được bổ nhiệm CT. HĐQT ngày 23/4/2026
1.1	Trần Hữu Nhị					0	0	Bố
1.2	Phan Thị Sâm					0	0	Mẹ
1.03	Trần Minh Quân					0	0	Con trai (còn nhỏ)
1.04	Trần Minh Anh					0	0	Con gái (còn nhỏ)

2	Nguyễn Thành Tiến		TV. HDQT			458.170	11.47 %	- Người phụ trách quản trị công ty -Miễn nhiệm CT. HDQT ngày 23/4/2026
2.1	Nguyễn Văn Thọ					160.950	4,03 %	Bố ruột
2.2	Trần Thị Thanh Hoa					176.120	4,41 %	Mẹ ruột
2.3	Nguyễn Thu Hà		PGĐ			375.347	9.39%	Em ruột
2.4	Vũ Thị Hiền Nhung					120.620	3,02 %	Vợ
2.5	Vũ Hữu Hiền					0	0	Bố vợ
2.6	Lê Thị Oanh					0	0	Mẹ vợ
2.7	Nguyễn Minh Trung					0	0	Con ruột (còn nhỏ)
2.8	Nguyễn Linh Đan					0	0	Con ruột (còn nhỏ)
2.9	Nguyễn An Na					0	0	Con ruột (còn nhỏ)
2.10	Tạ Phúc Bình					0	0	Em rể

3	Nguyễn Thu Hà		PGĐ			375.347	9.39%	
3.1	Nguyễn Văn Thọ					160.950	4,04 %	Bố ruột
3.2	Trần Thị Thanh Hoa					176.120	4,41 %	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Thành Tiến		TV. HĐQT			458.170	11.47%	Anh ruột
3.4	Vũ Thị Hiền Nhung					120.620	3, 01 %	Chị dâu
3.5	Tạ Phúc Bình					0	0	Chồng
3.6	Bùi Thị Liễu					0	0	Mẹ chồng
3.7	Tạ Văn Bảy					0	0	Bố chồng
4	Nguyễn Hữu Thuận		PCT. HĐQT kiêm GD			399.600	10 %	
4.1	Nguyễn Thị Phương Thanh					0	0	Vợ
4.2	Nguyễn Minh Dũng					0	0	Con ruột (còn nhỏ)
4.3	Nguyễn Nhã Tuệ					0	0	Con ruột (còn nhỏ)
4.4	Nguyễn Vũ Hậu					0	0	Bố

4.5	Nguyễn Thị Vui					0	0	Mẹ
4.6	Nguyễn Vũ Tòng					0	0	Em trai
4.7	Nguyễn Văn Mậu					0	0	Bố vợ
4.8	Nguyễn Thị Kim Sơn					0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Văn Đức		TV. HĐQT			13.810	0,34%	
5.1	Vũ Thị Hương Giang					0	0	Vợ
5.2	Nguyễn Đức Thắng					0	0	Con ruột (còn nhỏ)
5.3	Nguyễn Văn Huỳnh					0	0	Bố
5.4	Nguyễn Thị Hồng					0	0	Mẹ
5.5	Nguyễn Văn Tú					0	0	Anh trai
5.6	Nguyễn Văn Cẩm					0	0	Anh trai
5.7	Phạm Thị Minh Thương					0	0	Chị dâu
5.8	Lương Thị May					0	0	Chị dâu
5.9	Vũ Ngọc Diệp					0	0	Bố vợ
5.10	Nguyễn Thị Toan					0	0	Mẹ vợ

6	Dương Thế Quang		TV. HĐQT Độc lập			0	0	
6.1	Dương Văn Khoan					0	0	Bố
6.2	Trần Thị Hai					0	0	Mẹ
6.3	Tăng Trịnh Thủy Tiên					0	0	Vợ
6.4	Tăng Phước Giàu					0	0	Bố vợ
6.5	Trịnh Thị Thủy					0	0	Mẹ vợ
6.6	Dương Quỳnh Như					0	0	Con
6.7	Dương Quỳnh Anh					0	0	Con
6.8	Dương Lưu Thủy					0	0	Chị
6.9	Dương Thanh Chi					0	0	Chị
6.10	Dương Thế Hùng					0	0	Anh trai
6.11	Dương Thế Việt					0	0	Anh trai
6.12	Dương Thế Đăng					0	0	Anh trai
6.13	Lê Tang Hồ					0	0	Anh rể
6.14	Bùi Văn Nhựt					0	0	Anh rể

6.15	Nguyễn Thị Ngọc Lan					0	0	Chị dâu
6.16	CTCP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Liên Minh Việt Nam					0	0	
6.17	CTCP Quản Lý Quỹ HD					0	0	Doanh nghiệp nơi ông Dương Thế Quang làm Tổng Giám đốc
7	Nguyễn Thị Tâm		Trưởng BKS			1000	0.025 %	
7.1	Nguyễn Văn Tơn					0	0	Bố ruột
7.2	Nguyễn Thị Như					0	0	Mẹ ruột
8	Nguyễn Huy Bảo		TV.BKS			200	0,005%	
8.1	Nguyễn Huy Sơn					0	0	Bố
8.2	Nguyễn Thị Hoa					0	0	Mẹ
9	Hà Thúy Hằng		TV.BKS			200	0,005 %	

9.1	Hà Văn Hai					0	0	Bố ruột
9.2	Vũ Thị Thiên Nga					0	0	Mẹ ruột
10	Đoàn Minh Đức		Kiểm toán nội bộ			0	0	
10.1	Đoàn Văn Thành					0	0	Bố
10.2	Hồ Thị Kim Dung					0	0	Mẹ
10.3	Lê Văn Thụ					0	0	Bố vợ
10.4	Bùi Thị My					0	0	Mẹ vợ
10.5	Lê Thị Hiền Trang					0	0	Vợ
10.6	Đoàn Ngọc Lê Khanh					0	0	Con gái (còn nhỏ)
10.7	Đoàn Duy Khanh					0	0	Em trai
11	Đỗ Thị Hà		Kế toán trưởng			0	0	
11.1	Đỗ Đình Toan					0	0	Bố đẻ
11.2	Cao Thị Vui					0	0	Mẹ đẻ

11.3	Lê Khắc Hùng					0	0	Chồng
11.4	Lê Đỗ Trường An					0	0	Con trai
11.5	Lê Đỗ Minh Ngọc					0	0	Con gái (còn nhỏ)
11.6	Đỗ Anh Phương					0	0	Anh trai
11.7	Nguyễn Thị Thùy					0	0	Chị Dâu